

Số: 66/2024/QĐCNHGT-DS

Cầu Kè, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Hồng Đ và bà Trần Thị Út N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 11 năm 2023 của bà Bùi Hồng Đào.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà Bùi Hồng Đ, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bị kiện:* Bà Trần Thị Út N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Út N đồng ý trả cho bà Bùi Hồng Đ số tiền nợ vay là 100.000.000 đồng và bà Bùi Hồng Đ không yêu cầu tính lãi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai